

Số: /KH-THBĐ

Hải Châu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT); Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT 2006

Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học cấp tiểu học;

Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học;

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Công văn số 2381/SGDĐT-GDTH ngày 20/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2024-2025;

Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Công văn số 2248/SGDĐT-GDTH, ngày 26/7/2021 của Sở Giáo dục & Đào tạo thành phố Đà Nẵng Về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Công văn số 1342/SGDĐT-GDTH ngày 01/6/2020 của Sở GD&ĐT TPĐN về việc hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm thực hiện CTGDPT 2018;

Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành quy định khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trường tiểu học Bạch Đằng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

B. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG TÁC ĐỘNG ĐẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC

Năm học 2024-2025 là năm học thứ năm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018. Chương trình GDPT 2018 được các cấp chính quyền và nhân dân đặc biệt quan tâm. Trong điều kiện kinh tế quốc gia ngày càng phát triển, ngân sách dành cho giáo dục ngày càng tăng cho việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; trình độ dân trí ngày càng cao, cơ chế giao quyền tự chủ cho nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch GD trên khung CTGD của Bộ GD-ĐT đã có nhiều thuận lợi cho việc xây dựng và triển khai thực hiện CTGDPT 2018

Tuy nhiên, tình hình kinh tế của dân cư trên địa bàn phường Bình Hiên thấp hơn so với mặt bằng chung của thành phố, phần lớn dân cư là lao động phổ thông, buôn bán nhỏ lẻ. Một bộ phận nhỏ phụ huynh chưa nhận thức đúng đắn về công tác đổi mới Chương trình giáo dục 2018, ít hợp tác với nhà trường trong công tác giáo dục nên cũng ảnh hưởng đến kế hoạch chung của nhà trường

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm học sinh của trường

- Năm học 2024-2025, trường có tổng số học sinh là 527 em, 18 lớp
(Trong đó khối 1: 4 lớp – 108 em ; khối 2: 3 lớp - 97 em ; khối 3: 4 lớp - 105em ; khối 4: 4 lớp – 130 em ; khối 5: 3 lớp - 87 em)
- 100% HS được học 2 buổi/ngày (với 9 buổi/tuần, 32 tiết/tuần); 79% HS tham gia dịch vụ bán trú.
- Nhiều học sinh có thể lực tốt, nhanh nhẹn trong các hoạt động.
- Vẫn còn trường hợp HS ý thức học tập chưa tốt như kỹ năng tự học, hoạt động nhóm cũng như kỹ năng mềm còn hạn chế mất nhiều thời gian để hình thành năng lực cho học sinh.
- Tình trạng cận thị học đường và béo phì chưa giảm so với năm học trước.
- HS khuyết tật học hòa nhập có 03 em (01HS/lớp) gây khó khăn cho GV khi giảng dạy và công tác chủ nhiệm.

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Công chức, viên chức, người lao động: 52 người; trong đó:
 - + Biên chế theo chỉ tiêu: 31 người. Trong đó: 02 CBQL, 19 GVVH, 7 GVBM, 01 TPT Đội, 02 NV). Bình quân: 1,5 GV/ lớp;
 - + NV HĐ trường tham gia công tác dịch vụ bán trú, dịch vụ vệ sinh: 21 người (CD: 03, QS: 13, NV phục vụ: 04, Kế toán: 01).
 - + Phân bổ thành 05 tổ (03 TCM, 01 Tổ Văn phòng và 01 Tổ Quản sinh, Cấp dưỡng).

- Chi bộ có 18 Đảng viên; Công đoàn có 51 Đoàn viên Công đoàn; Chi đoàn có 6 Đoàn viên giáo viên.
- CBQL năng động, sáng tạo, tận tâm, tận lực trong công tác quản lý chỉ đạo, tác phong làm việc khoa học sâu sát, tác động lớn đến chất lượng GD của nhà trường.
- Đội ngũ có trình độ đạt chuẩn 100% (có 04 Thạc sĩ), đảm bảo tiếp cận tốt CTGDPT 2018. Nhà trường có đủ GV giảng dạy các khối lớp và bộ môn theo quy định, có 95% GV tích cực trong việc đổi mới phương pháp (PP), tổ chức hoạt động dạy học (HDDH).
- GV đạt GV dạy giỏi cấp Quận 10, GV dạy giỏi cấp Trường 95%. Nhiều sáng kiến đạt cấp Quận;

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Trường có 20 phòng học đúng chuẩn quy định; 03 phòng bộ môn (CNTT, Ngoại ngữ, Nghệ thuật) với trang thiết bị hiện đại; 01 bếp ăn phục vụ công tác dịch vụ bán trú; 01 phòng Y tế; Khói hiệu bộ đảm bảo cho các phòng làm việc. Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh đảm bảo theo quy định, sạch sẽ, thoáng đáp ứng sinh hoạt của toàn trường.
- 100% phòng học trang bị điều hòa, tivi hoặc máy chiếu; đủ quạt mát, bóng đèn quy định.
- Thư viện đạt chuẩn mức độ 1 theo Thông tư 16 của BGD; có đủ ĐDDH tối thiểu theo quy định. Có đủ hạ tầng CNTT phục vụ cho dạy học và quản lý.
- Trường có 03 khu tiền sảnh rộng, thoáng, mát là nơi lý tưởng để HS vừa học Thể dục vừa là khu vui chơi, cũng là nơi HS ăn trưa, sinh hoạt các câu lạc bộ TDTT và là nơi HS chờ bố mẹ đón về.
- Khuôn viên có bố trí cây xanh, phòng ốc hợp lý, cảnh quang sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn là môi trường tốt cho CBGVNV và HS công tác và học tập cả ngày. CSVC nhà trường cơ bản đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia (tiêu chí về diện tích chưa đạt). Kinh phí nhà nước cấp hàng năm đảm bảo chi lương và chi thường xuyên của nhà trường.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung CTGD của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả GD trong nhà trường;
- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà và công tác GD toàn diện HS. Đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”;

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của HS;
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các PP, hình thức và kỹ thuật DH tích cực, PPGD kỷ luật tích cực; Đổi mới phương thức đánh giá HS với mục tiêu giúp HS tiến bộ, tạo sự công bằng trong HS;
- Chú trọng nâng cao chất lượng GD, chuyển quá trình GD từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất HS;
- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ GV.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp

* Chỉ tiêu về Phẩm chất

Lớp	TS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	108	108	0	0	100	8	0	100	8	0	100	8	0	100	8	0
Khối 2	97	97	0	0	85	12		80	17		84	13		78	19	
Khối 3	105	105	0	0	100	5	0	96	9	0	100	5	0	100	5	0
Khối 4	130	130	0	0	120	10	0	100	30	0	120	10	0	110	20	0
Khối 5	87	87	0	0	80	7	0	80	7	0	80	7	0	80	7	0
Tổng	527	527	0	0	484	42	0	456	71	0	484	43	0	468	59	0

* Chỉ tiêu về Năng lực

Lớp	TS	Tự chủ - Tự học			Giao tiếp - Hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	108	90	18	0	95	13	0	90	18	0
Khối 2	97	85	12	0	85	12	0	85	12	0
Khối 3	105	90	15	0	95	10	0	95	10	0

Khối 4	130	100	30	0	90	40	0	110	20	0
Khối 5	87	70	17	0	78	9	0	78	9	0
Tổng cộng	527	435	92	0	443	84	0	458	69	0

2.2. Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học

STT	Môn học	HTT	Hoàn thành	CHT	Tổng số
1	Toán	386	139	2	527
2	Tiếng Việt	392	133	2	527
3	Đạo đức	433	94	0	527
4	Tự nhiên và xã hội	247	63	0	310
5	Khoa học	121	96	0	217
6	Lịch sử và Địa lý	121	96	0	217
7	Âm nhạc	318	209	0	527
8	Mĩ thuật	330	197	0	527
9	Thể dục	364	163	0	527
10	Ngoại ngữ	280	42	0	322
11	Tin học	200	122	0	322
12	Hoạt động trải nghiệm	350	177	0	527
13	Công nghệ	377	150	0	527

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: – TL: 99,6%
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: – TL: 100%
- Học sinh khuyết tật trí tuệ học hòa nhập có tiến bộ: 4/4
- Phần đầu đạt giải cấp TP và Quận về các cuộc thi: 20

2.3. Chỉ tiêu về đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Tập thể trường: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 7
- Lao động Tiên Tiến: 95%
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận: 2
- Giáo viên giỏi cấp TP: 2
- Có SK đạt giải cấp Quận: 12

2.4. Chỉ tiêu về các Tổ chức, Đoàn thể Nhà trường

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTXS NV)
- Công đoàn HTTNV
- Chi đoàn HTTNV
- Liên đội Vững mạnh
- Đạt chuẩn “Cơ quan văn hóa năm 2024”

2.5. Thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm đăng ký với PGD&ĐT quận Hải Châu

Nhiệm vụ 1: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, CBQL lí giáo dục về thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học

Nhiệm vụ 2: Phát huy giá trị danh hiệu Trường học Xanh qua công tác giáo dục Bảo vệ môi trường

Nhiệm vụ 3: Tổ chức hiệu quả Mô hình Giờ ra chơi trải nghiệm

C. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

(Phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Nội dung	Thời gian
<i>Khai giảng năm học mới</i>	Ngày 05/9/2024

<p>Học kỳ I</p> <p>Từ 05/9/2024 đến trước 15/01/2025; 18 tuần thực học; ôn tập và kiểm tra định kỳ HKI.</p>	Tuần 01	Từ 9/9 – 13/9/2024
	Tuần 02	Từ 16/9 – 20/9/2024
	Tuần 03	Từ 23/9 – 27/9/2024
	Tuần 04	Từ 30/9 – 4/10/2024
	Tuần 05	Từ 07/10 – 11/10/2024
	Tuần 06	Từ 14/10 – 18/10/2024
	Tuần 07	Từ 21/10 – 25/10/2024
	Tuần 08	Từ 28/10 – 01/11/2024
	Tuần 09	Từ 4/11 – 8/11/2024
	Tuần 10	Từ 11/11 – 15/11/2024
	<p>Ôn tập và Kiểm tra định kỳ GHKI</p> <p>(môn Toán và TV Khối 4, 5)</p>	
	Tuần 11	Từ 18/11 – 22/11/2024
	Tuần 12	Từ 25/11 – 29/11/2024
	Tuần 13	Từ 2/12 – 06/12/2024
	Tuần 14	Từ 09/12 – 13/12/2024
	Tuần 15	Từ 16/12 – 20/12/2024
	Tuần 16	Từ 23/12 – 27/12/2024
	Tuần 17	Từ 30/12 – 3/01/2025
Tuần 18	Từ 06/01/2025 – 10/01/2025	
<p>Ôn tập và Kiểm tra định kỳ HKI;</p> <p>Hoàn thành chương trình HKI</p>		
<p>Học kỳ II</p> <p>Từ 13/01/2025 – 30/5/2025; 17 tuần thực học; ôn tập và kiểm tra định kỳ HKII; thời gian nghỉ Tết và để hoàn thành chương trình HKII.</p>	Tuần 19	Từ 13/01 – 17/01/2025
	Tuần 20	Từ 20/01 – 24/01/2025
	<p>Tổ chức các HĐ trải nghiệm, GDNGLL</p> <p>và nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn</p>	
	Tuần 21	Từ 3/02 – 7/02/2025
	Tuần 22	Từ 10/02 – 14/02/2025
	Tuần 23	Từ 24/02 – 28/02/2025
	Tuần 24	Từ 3/03 – 7/3/2025
Tuần 25	Từ 10/3 – 14/3/2025	

	Tuần 26	Từ 17/3 – 21/3/2025
	Tuần 27 Ôn tập và Kiểm tra định kỳ GHKII (môn Toán và TV Khối 4, 5)	Từ 24/3 – 28/3/2025
	Tuần 28	Từ 31/3 – 4/4/2025
	Tuần 29	Từ 07/4 – 11/4/2025
	Tuần 30	Từ 14/4 – 18/4/2025
	Tuần 31	Từ 21/4 – 25/4/2025
	Tuần 32	Từ 28/4 – 2/5/2025
	Tuần 33	Từ 5/5 – 9/5/2025
	Tuần 34 Ôn tập cuối HKII và KTĐK CHKII	Từ 12/5 – 16/5/2025
	Tuần 35 Tiếp tục ôn tập cuối HKII và KTĐK CHKII	Từ 19/5 – 23/5/2025
	Hoàn thành chương trình giảng dạy và học tập HKII, xét HTCTTH	Từ 26/5 – 30/5/2025

4. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền; Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, trường tiểu học Bạch Đằng quy định thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1,2,3,4,5

(Phụ lục 2)

D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Nhà trường tiếp tục duy trì tốt vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, CBQL; chủ động

chuẩn bị sẵn sàng các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

- Thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong SGK; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất

b) Thực hiện chương trình GDPT 2018

Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn được ban hành. Trong đó, tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Đảm bảo tỉ lệ phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục và dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, dạy học các môn tự chọn theo quy định của Chương trình; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện để học sinh được học các môn tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tiếp tục tham mưu, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai chương trình GDPT; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, không có học sinh bỏ học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý; duy trì việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chú trọng dinh dưỡng bữa ăn. Tiếp tục sử dụng Phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” nhằm cung cấp những bữa ăn đa dạng thực phẩm, cân bằng dinh dưỡng và ngon miệng cho học sinh.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số

cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT

- Tham gia các lớp tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương (GDĐP) lớp 5 cho các CBQL, giáo viên tiểu học. Nhà trường hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung GDĐP; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình GDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học và địa phương.

- Căn cứ Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 và Tài liệu GDĐP các khối lớp, nhà trường tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả nội dung GDĐP ở cấp tiểu học, trong đó thực hiện tích hợp nội dung GDĐP vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018

5. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo hướng dẫn của các cấp¹³ với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Bộ GDĐT; chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các hoạt động giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định; thực hiện kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, GV, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng nhằm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình GDPT cấp Tiểu học

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; thực hiện dạy học phân hóa, tích hợp liên môn, nội môn; tổ chức áp dụng có hiệu quả Học thông qua Chơi trong các môn học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung GD&ĐT, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GD&ĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì đối với các môn học có bài kiểm tra định kì. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; DUY TRÌ, CỨNG CỐ KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức mạng lưới trường, lớp đảm bảo quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và các điều kiện đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và duy trì chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đảm bảo 100% trẻ em sinh năm 2018 ra lớp Một và 100% HS HTCTTH.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018.

3. Thực hiện hiệu quả giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tiếp tục thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019 của Bộ GDĐT, Công văn số 3119/SGDĐT-

GDTH ngày 24/10/2019 của Sở GDĐT về Hướng dẫn công tác giáo dục học sinh khuyết tật từ năm học 2019-2020. Phân bổ 01 HS/Lớp/loại tật, lớp có HSKT thì không phân HS lưu ban vào lớp đó.

- Nhà trường xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán làm công tác hỗ trợ giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật; thực hiện đánh giá học sinh, xác định mục tiêu và tiến hành hỗ trợ giáo dục cá nhân, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung hoặc một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống; tổ chức các hoạt động can thiệp, trị liệu bằng âm nhạc cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

- Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ GVCC làm công tác hỗ trợ GD cá nhân cho HSKT; thực hiện đánh giá học sinh, xác định mục tiêu và tiến hành hỗ trợ giáo dục cá nhân, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung hoặc một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống; tổ chức các hoạt động can thiệp, trị liệu bằng âm nhạc cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện đúng, kịp thời chế độ cho GV giảng dạy lớp có HSKT.

III. CƯỜNG CỐ VÀ TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Đảm bảo đội ngũ CBQL, giáo viên thực hiện Chương trình GDPT

a) Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học

- Tham mưu UBND quận bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Chủ động tham mưu UBND các cấp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Tăng cường tham mưu UBND các cấp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b) Nâng cao hoạt động thư viện trường học

- Tiếp tục triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Nhân rộng mô hình thư viện mở, thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; tổ chức kiểm tra công nhận thư viện theo quy định

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin; tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT; triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, dạy học tăng cường và tổ chức câu lạc bộ theo hướng dẫn

c) Triển khai Học bạ số

- Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024- 2025 theo các văn bản hướng dẫn; thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

IV. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường, thực hiện hồ sơ điện tử theo công văn hướng dẫn. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, CBQL giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình GDPT cấp tiểu học; lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; quản lý hoạt động dạy học.

V. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Ngành để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học; tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình GDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

(có phụ lục đính kèm)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng KHGD nhà trường, triển khai thực hiện KH, chịu trách nhiệm chung về các HĐGD; thành lập các BCĐ khi tổ chức thực hiện các HĐGD theo quy định.
- Xây dựng cơ cấu nhà trường, phân công nhiệm vụ, uỷ nhiệm quyền hạn cho từng cá nhân, tổ, nhóm CM và các bộ phận khác để triển khai kế hoạch DH, GD đã xây dựng.
- Xác định cơ chế phối hợp và các mối quan hệ trong thực hiện nhiệm vụ; huy động các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường tham gia HĐ, DH, GD.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện cho GV, NV; thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ CBGVNV.
- Đôn đốc, động viên GV, NV thực hiện các công việc đúng tiến độ của KH đã xây dựng thông qua công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Giám sát, uốn nắn, hỗ trợ để GV, NV thực hiện nhiệm vụ DH, GD HS đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng. Tạo động lực cho GV, NV và HS trong học tập và tham gia các HĐGD.
- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch DH, GD.
- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện KHGD của nhà trường.
- Đánh giá kết quả thực hiện KHGD nhà trường. Khen thưởng những cá nhân HTXS NV thực hiện KHGD nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và GV xây dựng KHDH của tổ, của bộ môn, HĐGD theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của HS phù hợp với bối cảnh nhà trường. Theo dõi, cập nhật các phần mềm về chuyên môn. Kiểm tra sinh hoạt tổ nhóm CM theo hướng phân tích bài học, xây dựng các chuyên đề, kiểm duyệt nội dung trải nghiệm sáng tạo. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về DH các môn học ở các khối lớp; đổi mới PPDH. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho HS.
- Chỉ đạo TPT đội cùng các tổ trưởng xây dựng KH tổ chức các HĐNGLL, hoạt động trải nghiệm; KH bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HSGKKTHT; KHGD HSKT học hòa nhập và các hoạt động khác có liên quan đến GD và phân công GV dạy cụ thể.
- Kiểm tra việc sử dụng thiết bị DH, phòng học chức năng, ứng dụng CNTT. Tham mưu các cấp mua sắm, trang bị CSVC, TTB DH phục vụ cho công tác đổi mới PPDH.

- Phụ trách công tác phổ cập GD, nề nếp học tập, chuyên cần của HS.
- Theo dõi, chỉ đạo hoạt động thư viện.
- Theo dõi, chỉ đạo các HĐGDNGLL, An toàn trường học, Công trường ATGT, Trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp; ATTP, PCCC,...

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tập hợp, chủ trì các cuộc họp chuyên môn để xây dựng KHDH môn học. Điều hành sinh hoạt chuyên môn của tổ. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới PPDH và việc lựa chọn nội dung DH, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện CTGDPT 2018.
- Xây dựng và triển khai thực hiện KHGD của tổ chuyên môn trên cơ sở KHGD và thời khóa biểu của nhà trường.
- Xây dựng chuyên đề dạy học tích hợp, giáo dục Stem; Phân công GV dạy minh họa tiết dạy theo chuyên đề, Giám sát HĐ DH, GD của GV. Tổ chức cho GV đóng góp ý kiến xây dựng sau các tiết dạy minh họa.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng GV của tổ. Thực hiện công tác KT-ĐG các hoạt động CM theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo các chất lượng GD của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động TN và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách đội

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho HS để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh, lộ trình và thời gian
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Thực hiện tốt các Mô hình của Liên đội, của nhà trường. Tham gia tổ chức các chuyên đề DH theo chủ đề của trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội. Tạo động lực, khuyến khích, động viên HS tham gia các HĐ của Đội.

5. Giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy và chủ nhiệm theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn. Thực hiện các tiết dạy minh họa theo phân công của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện trách nhiệm KHGD của nhà trường và thời khóa biểu. Tham gia đánh giá các bài học của tổ/ nhóm chuyên môn. Đánh giá HS mình giảng dạy, chủ nhiệm.
- Xây dựng KH dạy học các môn học và HĐGD của cá nhân được phân công trong năm học. Thiết kế xây dựng KH bài dạy theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực HS.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Báo cáo hàng tháng tình hình lớp chủ nhiệm, công tác GD cho Hiệu trưởng.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường, các HĐ trải nghiệm và thực hiện CTGD địa phương theo quy định.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.
- Thực hiện tốt công tác phối hợp 3 môi trường GD: Nhà trường – Gia đình – Xã hội nhằm GD HD phát triển toàn diện.
- Rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp HS, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.
- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng để xin ý kiến chỉ đạo.

6. Nhân viên

6.1. Đối với nhân viên thiết bị, thư viện

- Rà soát tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị DH để báo cáo lên BGH nhà trường đồng thời đề xuất mua sắm bổ sung các trang thiết bị DH còn thiếu. Hỗ trợ GV trong việc chuẩn bị các thiết bị phục vụ cho bài dạy.
- Rà soát, sắp xếp SGK theo Chương trình GDPT mới 2018; đồng thời rà soát và sắp xếp lại SGK hiện hành để đảm bảo đủ sách cho GV và HS mượn.
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Tiếp tục duy trì Thư viện đạt mức độ 1 theo Thông tư 16 của BGD-ĐT. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

6.2. Đối với nhân viên kế toán, văn thư, thủ quỹ

- NVKT thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm quy định của kế toán và thực hiện theo nội dung của Kế hoạch tài chính nhà trường 1/2 năm 2024 và 1/2 năm 2025 đã xây dựng nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt CTGDPT 2018.

- NV thủ quỹ phụ trách công tác thu - chi các loại quỹ chính xác, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định tài chính hiện hành, nhập sổ quỹ hàng ngày và thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm của thủ quỹ nhằm hỗ trợ tốt công tác thực hiện CTGDPT 2018

- NV văn thư thực hiện lưu trữ hồ sơ, đảm bảo tính bảo mật theo quy định hiện hành. Nhận, chuyển, công văn đến - đi kịp thời. Thực hiện tốt các phần mềm phục vụ công tác văn phòng,... Chuẩn bị trà nước tiếp khách và văn phòng. Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công. Hỗ trợ CBGVNV về mặt trình bày văn bản, thực hiện các phần mềm đặc biệt hồ sơ điện tử, hồ sơ tuyển sinh,... nhằm giúp công tác thực hiện CTGDPT 2018 được thuận lợi.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra HĐSP của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công PHT kiểm tra việc thực hiện KHGD, kiểm tra lịch báo giảng, sổ dự giờ. PHT cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của GV thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công PHT thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng TBDH, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong DH thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV 1lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1lần/học kỳ.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại HSSS theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH bằng văn bản hoặc thông qua cuộc họp HĐSP

- Thư ký hội đồng theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT q.HC (b/c);
- Chi ủy, BGH (chỉ đạo);
- TCM, VP, các bộ phận (t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Mỹ Huệ

KÝ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GD&ĐT QUẬN HẢI CHÂU

.....

.....

.....

.....

.....